

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HSST
Ngày: 31/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP - TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Quang Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Hùng Cường và bà Điều Thị Hương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: ông Lý Văn Hôn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp tham gia phiên toà: ông Vũ Đức Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bù Đốp xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2023; đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH D, sinh năm: 1994; Hộ khẩu thường trú: thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Ngọc V(đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ con; bị cáo có 03 anh em, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án: Ngày 12/6/2014, bị cáo bị tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên phạt 7 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản tại bản án số: 75/HSPT; Ngày 27/6/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 7 năm tù về tội cướp tài sản tại bản án số: 142/HSST, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 14 năm 6 tháng tù. Ngày 29/9/2022, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt theo bản án số 142/HSST ngày 27/6/2014; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay. *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị Hiền N, sinh năm 2005; địa chỉ: ấp M, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước (có mặt).

- *Người chứng kiến:* Nguyễn Văn C, sinh năm 1983; địa chỉ: khu phố T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/12/2022, Nguyễn Anh D từ nhà nghỉ Minh Thái đến quán cà phê Phương Linh thuộc khu phố T, thị trấn T, huyện B để uống cà phê. Tại đây, D gặp V (bạn quen biết trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam An Phước) và ngồi nói chuyện với nhau. Trong lúc nói chuyện, D hỏi V mua 04 (bốn) hộp pháo loại 49 về sử dụng thì V nói sẽ lấy lại về bán cho D với giá 2.000.000đ. D nói V là chưa có tiền, lúc nào có tiền thì sẽ trả V sau, V đồng ý. V hẹn D khoảng 20 giờ ngày 21 tháng 12 năm 2022 chạy đến lô cao su trên Cửa Rừng thuộc ấp 3, xã H, huyện B để lấy pháo. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21 tháng 12 năm 2022, Dũng điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen, không biển kiểm soát đi từ nhà nghỉ Minh Thái đến khu vực đã hẹn với V để lấy pháo. Khi đi đến nơi thì có một người thanh niên (bạn của V, D không quen biết) giao cho D 04(bốn) hộp pháo loại 49 đựng trong một bao tải màu vàng. Sau khi giao pháo xong thì người thanh niên này đi đâu D không rõ. Ngay sau đó D để bao tải màu vàng có chứa pháo lên gác ba ga phía trước xe mô tô nói trên và vận chuyển về nhà nghỉ để cất giấu sử dụng. Khi về đến nhà nghỉ Minh Thái thuộc khu phố T, thị trấn T, huyện B thì bị Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số pháo nói trên.

Kết luận giám định số 520/KL-KTHS ngày 26/12/2022 của Phân viện KHHS Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Toàn bộ số pháo trên là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Khối lượng là 07 (bảy) kg.

Cáo trạng số 34/CTr- VKS ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Anh D về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố và kết luận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt .

Đại diện Viện kiểm sát, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin nhận lại xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và những người làm chứng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, vật chứng của vụ án, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 21/12/2022, Nguyễn Anh D điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen, không biển kiểm soát vận chuyển 04 hộp pháo hình chữ nhật, loại 49, có kích thước 17cm x 17cm x 10cm với tổng trọng lượng là 07 kilôgam đem về nhà nghỉ Minh Thái thuộc khu phố T, thị trấn T nhằm mục đích cất giấu để sử dụng thì bị Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số pháo nói trên. Kết luận giám định số 520/KL-KTHS ngày 26/12/2022 của Phân viện KHHS Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Toàn bộ số pháo trên là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu, khối lượng là 07 kg. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội vận chuyển hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước đối với pháo nổ. Bị cáo biết rõ pháo là hàng cấm nhưng vẫn vận chuyển để sử dụng. Bị cáo vi phạm với lỗi cố ý, cần có hình phạt tương xứng với hành vi đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng: Ngày 12/6/2014, bị cáo bị tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên phạt 7 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản tại bản án số: 75/HSPT; Ngày 27/6/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 7 năm tù về tội cướp tài sản tại bản án số: 142/HSST, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 14 năm 6 tháng tù. Ngày 29/9/2022, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt theo bản án số 142/HSST ngày 27/6/2014 nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với người thanh niên tên V là người bán pháo cho bị cáo D và người thanh niên được V nhờ giao pháo cho bị cáo D: Cơ quan điều tra Công an huyện B đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch, cần tách ra tiếp tục xác minh. Khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01(một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, không biển kiểm soát mà bị cáo D sử dụng để đi vận chuyển pháo mang đi cất giấu. Qua điều tra xác định, bà Nguyễn Thị Hiền N, bạn của bị cáo D là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nói trên. Do bị cáo D không có phương tiện đi lại nên N cho bị cáo D mượn, bà N không biết việc bị cáo D đi vận chuyển pháo, cần trả lại cho bà N.

Đối với 07(bảy) kilôgam pháo gồm: 04 bịch pháo hình chữ nhật, loại 49, có kích thước 17cm x 17cm x 10cm. Ngày 23/12/2022 Cơ quan điều tra đã trích 1,7 kilôgam mẫu pháo để trưng cầu giám định; đồng thời ngày 20/3/2023 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng tiêu hủy 5,3 kilôgam pháo là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 bao tải màu vàng có kích thước 105cm x 55cm và 5,3 kilôgam mẫu pháo còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Xét đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh D phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Anh D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2022.

2. Vật chứng; Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Hiền N 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, không biển kiểm soát.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu vàng có kích thước 105cm x 55cm và 5,3 kilôgam pháo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0007864 ngày ngày 21/3/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện Bù Đốp và công an huyện Bù Đốp).

3. Án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- Công an huyện Bù Đốp;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm